

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG NINH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

1  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS - ST  
Ngày: 02 - 7 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Châu Mạnh Cường,

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Đăng và ông Nguyễn Xuân Hiên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Mỹ Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/TLST- HS ngày 27/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 16/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Đoàn Xuân C, sinh ngày: 10/4/1977; tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: T T, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Đoàn Xuân K và bà Lê Thị H. Vợ: Hà Thị Ngọc B, con: 03 con (con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2008). Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Đoàn Ngọc Đ, sinh ngày: 10/10/1953; tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: T 8, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/10; Con ông Đoàn Ngọc K và bà Đặng Thị C. Vợ: Đặng Thị T, con: 03 con (con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1991). Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo Lê Hoài L, sinh ngày: 05/5/1990; tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: T 3, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nhân viên công ty xây dựng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Văn T và bà Phùng Thị S. Vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo Đỗ Anh T, sinh ngày: 08/6/1991; tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: T 2, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông

Đỗ Phúc L và bà Hà Thị N. Vợ Phạm Thị T, con: Có 02 người con, con đầu sinh năm 2013, con út sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Những người làm chứng:* Anh Đoàn Thanh H. Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình . Vắng mặt

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều tối ngày 07/01/2020, Đoàn Xuân C, sinh năm 1977, ở T , thị trấn Q, huyện Q; Đoàn Ngọc Đ, sinh năm 1953, ở T 8, phường Đ, thành phố Đ; Lê Hoài L, sinh năm 1990, ở T3, xã V, huyện Q và Đỗ Anh T, sinh năm 1991, ở T 2, xã V, huyện Q đến chơi tại nhà anh Đoàn Thanh H, sinh năm 1981, ở Tổ Dân phố T, thị trấn Q thì gặp nhau, sau đó cùng rủ nhau đánh bài ăn tiền. Các đối tượng đánh bài ăn tiền bằng hình thức chơi cào tổ bằng quân bài tu lơ khơ; từ bộ bài tu lơ khơ chia cho mỗi người chơi 03 (ba) quân bài; trước khi chia bài, mỗi người chơi phải đặt trước một ván là 100.000đồng (một trăm ngàn đồng); sau khi chia bài xong, người chơi xem bài của mình và “tổ” tối thiểu 100.000đồng (một trăm ngàn đồng) và “tổ” tối đa là 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng), “tổ” xoay một đến nhiều vòng thì ngửa bài ra đối chiếu với nhau, ai có các quân bài to hơn thì thắng và lấy hết số tiền trong ván đó. Các đối tượng quy ước với nhau, 03(ba) quân bài liên tiếp gọi là “Liêng”, tiếp đến là 03 (ba) quân bài “Tây”, còn lại thì tính điểm. Ván nào bằng điểm nhau gọi là “Chầu” thì những người còn lại được đặt thêm tiền để chơi tiếp. Quá trình C, Đ, L, T đánh bạc chỉ sử dụng tiền mặt, không sử dụng đồ vật, tài sản nào khác, không tổ chức thu “tiền xâu”. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Quảng Ninh phát hiện và bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ trên chiếu bạc: 36.000.000đồng (ba mươi sáu triệu đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ loại 52 (năm mươi hai) quân bài dùng vào việc đánh bạc

\*Vật chứng của vụ án: Thu giữ trên chiếu bạc: 36.000.000đồng (ba mươi sáu triệu đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ loại 52 (năm mươi hai) quân bài dùng vào việc đánh bạc.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ: 01(một) điện thoại di động SAMSUNG A50 màu trắng, ốp lưng màu đen, đã qua sử dụng; 01(một) xe ô tô tải có mui nhãn hiệu FOTON, số loại THACO, màu sơn xanh, đã qua sử dụng BKS 73C- 065.15 của Đỗ Anh T.

Ngày 08/01/2020, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động OPPO F1 màu trắng, ốp lưng màu đen, đã qua sử dụng của Đoàn Xuân C; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG A8 màu vàng, ốp màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG J7, màu trắng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đỏ đen, BKS: 73G1-015.69, xe đã qua sử dụng của Lê Hoài L.

Ngày 15/01/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại: 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG A8 màu vàng; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG J7 màu trắng;

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đỏ đen, BKS: 73G1-015.69 cho Lê Hoài L, là chủ sở hữu.

Ngày 15/01/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại: 01(một) điện thoại di động SAMSUNG A50 màu trắng; 01(một) xe ô tô tải BKS 73C- 065.15 cho Đỗ Anh T. là chủ sở hữu.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại: 01 (một) điện thoại di động OPPO F1 màu trắng cho Đoàn Xuân C, là chủ sở hữu.

Bản Cáo trạng số: 20/CT- VKS - TA ngày 25/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố các bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ, Lê Hoài L và Đỗ Anh T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đối với các bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ, và Đỗ Anh T. Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 35 đối với Lê Hoài L và đề nghị HĐXX các mức án như sau:

- Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ và Đỗ Anh T từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Xử phạt bị cáo Lê Hoài L phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 36.000.000 đồng. Tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ màu xanh đã qua sử dụng.

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và quá trình điều tra, thu thập chứng cứ đã thực hiện đầy đủ, đúng thực tế khách quan và đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự quy định.

Lời nói sau cùng của các bị cáo.

Bị cáo C: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đ: Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo L: Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T: Bị cáo thấy hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Nhận định của HĐXX về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ, Lê Hoài L và Đỗ Anh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng kết luận. Lời khai nhận tội bị cáo phù hợp với người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt quả tang và các vật chứng liên quan đã được thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, trong khoảng thời gian từ chiều tối ngày 07/01/2020 tại nhà ở của anh Đoàn Thanh H địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, các bị cáo gồm Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ, Lê Hoài L và Đỗ Anh T đã dùng số tiền 36.000.000 đồng và 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân cùng nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền. Các đối tượng đánh bài ăn tiền bằng hình thức chơi cào tổ bằng quân bài tu lơ khơ; từ bộ bài tu lơ khơ chia cho mỗi người chơi 03 (ba) quân bài; trước khi chia bài, mỗi người chơi phải đặt trước một ván là 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng); sau khi chia bài xong, người chơi xem bài của mình và “tổ” tối thiểu 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) và “tổ” tối đa là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), “tổ” xoay một đến nhiều vòng thì ngửa bài ra đối chiếu với nhau, ai có các quân bài to hơn thì thắng và lấy hết số tiền trong ván đó. Các đối tượng quy ước với nhau, 03 (ba) quân bài liên tiếp gọi là “Liêng”, tiếp đến là 03 (ba) quân bài “Tây”, còn lại thì tính điểm. Ván nào bằng điểm nhau gọi là “Chầu” thì những người còn lại được đặt thêm tiền để chơi tiếp. Quá trình đánh bạc, các bị cáo không nhớ mang theo mấy tiền để đánh tuy nhiên các bị cáo đều thừa nhận số tiền 36.000.000 đồng tại chiều bạc là của các bị cáo. Trong khi các bị cáo đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Công an huyện Quảng Ninh phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ, Lê Hoài L và Đỗ Anh T đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 36.000.000 đồng đã thuộc khoản 1 Điều 321 BLHS. Vì vậy, Bản cáo trạng số: 20/CT- VKS - TA ngày 25/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo thấy:

Đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng đến văn hóa, trật tự xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, gây bất ổn trật tự xã hội, là một trong những tệ nạn xã hội mà nhà nước ta đang nghiêm cấm. Các bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ, Lê Hoài L và Đỗ Anh T nhận thức được việc pháp luật nghiêm cấm hành vi đánh bạc, nhưng các bị cáo đã xem thường việc pháp luật nghiêm cấm, tụ tập đánh bạc gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh tương xứng với mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội bị cáo gây ra mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo. Vụ án có nhiều bị cáo phạm tội nhưng không có sự cấu kết, bàn bạc nên không có tổ chức mà chỉ đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo

Đoàn Xuân C có bố ông Đoàn Xuân K được Chủ tịch nước tặng thưởng “Huân chương chiến sĩ vẻ vang”, “Huân chương kháng chiến hạng nhì”; Chính phủ tặng thưởng “Huân chương chiến công hạng ba”, “Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhất”. Bị cáo Đoàn Ngọc Đ có bố ông Đoàn Ngọc K được Chủ tịch Hội đồng Nhà nước tặng thưởng “Huân chương kháng chiến hạng ba”, được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình tặng thưởng bằng khen “ vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược” nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi thảo luận nghị án, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ và Đỗ Anh T, ra khỏi đời sống xã hội mà cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát giáo dục các bị cáo là phù hợp. Bị cáo Lê Hoài L cần xử phạt hình phạt chính là phạt tiền là đảm bảo tính răn đe.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ, Lê Hoài L và Đỗ Anh T thu nhập không ổn định cho nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3, Điều 321 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã thu giữ gồm các vật chứng sau:

- Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 36.000.000đ, các bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ, Lê Hoài L và Đỗ Anh T dùng để đánh bạc với nhau, vì vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền trên.

- 02 bộ bài tú lơ khơ màu xanh đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Còn các vật chứng khác trong quá trình tiến hành tố tụng vụ án, cơ quan chức năng đã thu giữ vật chứng và đã trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp; xử lý theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Liên quan đến vụ án: Trong vụ án này, các bị cáo rủ nhau đánh bạc tại nhà anh Đoàn Thanh H lúc anh H không có mặt ở nhà. Khi anh H về nhà thấy các bị cáo đánh bạc, anh H đã nhắc nhở, can ngăn không cho đánh bạc nhưng các bị cáo vẫn tiếp tục đánh. Anh H cũng không nhận được các lợi ích vật chất từ các bị can nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[9] Về án phí: Các bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ, Lê Hoài L và Đỗ Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

1. Tuyên bố các bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ, Lê Hoài L và Đỗ Anh T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Xuân C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (02/7/2020). Giao bị cáo Đoàn Xuân C cho UBND thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Ngọc Đ 9 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (02/7/2020). Giao bị cáo Đoàn Ngọc Đ cho UBND phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Đỗ Anh T 10 (mười ) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (02/7/2020). Giao bị cáo Đỗ Anh T cho UBND xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoài L phạt tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng). Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng).

Vật chứng nêu trên có tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh- Quảng Bình theo biên bản giao nhận tài sản ngày 27/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh- Quảng Bình

- Tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ màu xanh đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc các bị cáo Đoàn Xuân C, Đoàn Ngọc Đ, Lê Hoài L và Đỗ Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 02/7/2020, có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBNDTT Q;
- UBND xã V;
- UBND phường Đ, TP Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã ký)

**Châu Mạnh Cường**